#  CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

 **BÁO CÁO SÁNG KIẾN**

**1. Tên sáng kiến:** Một vài biện pháp giúp học sinh lớp 5 viết đúng chính tả.

1. **Mô tả bản chất của sáng kiến:**

**2.1Các giải pháp thực hiện, các bước và cách thức thực hiện:**

Cuối bậc tiểu học, yêu cầu tối thiểu học sinh phải đạt được là đọc thông viết thạo mặt chữ, sử dụng được ngôn ngữ nói và viết trong học tập và trong giao tiếp. Mục đích cuả chính tả là rèn luyện kỹ năng *“Đọc thông viết thạo”* chủ yếu là viết đúng chuẩn mực chữ viết và dạng thức viết của ngôn ngữ. Viết đúng chính tả là giúp cho học sinh có điều kiện sử dụng Tiếng Việt đạt hiệu quả cao trong học tập các bộ phận văn hóa. Vì vậy việc dạy chính tả đáng được coi trọng ngay từ bậc Tiểu học.

Để khắc phục việc viết sai chính tả của học sinh lớp 5 tôi có một số biện pháp sau:

\***Biện pháp 1:** **Hướng dẫn học sinh chuẩn bị bài trước ở nhà**.

 Tôi yêu cầu một số học sinh thường mắc lỗi trong các bài chính tả về nhà tập đọc và chép đoạn văn cần thiết nhiều lần và chép đúng, đồng thời tập viết tiếng khó nhiều lần ở bảng con hay ở sổ tay chính tả. Từ đó học sinh vừa rèn luyện chữ viết vừa dễ nhớ mặt chữ.

 **\*Biện pháp 2**: **Giúp học sinh xác định động cơ đúng đắn trong việc học tập và rèn luyện chính tả.**

 Trong tiết học chính tả khi viết các em còn lơ là không tập trung vào bài viết lâu ngày thành thói quen cẩu thả. Đây là nguyên nhân chủ yếu dẫn đến tình trạng viết hoa một cách tùy tiện, do đó trong trường hợp này giáo viên phải giúp các em tập trung vào bài học để hạn chế bớt lỗi chính tả. Vì vậy việc đầu tiên phải tập trung cho học sinh thói quen biết tập trung lúc viết. Trong tiết chính tả, tôi luôn nhắc các em khi viết phải nhẩm chữ, nhớ cả cụm từ khi đó mới viết. Tuyệt đối không nói chuyện, chỉ nhẩm bài, tay viết, tai lắng nghe, mắt nhìn chữ.

 **\*Biện pháp 3: Rèn cho học sinh tính cẩn thận khi viết.**

 Trong lớp một số em viết ngoáy, cẩu thả nên đã dẫn đến thiếu nét, khi đó các em thường sai lệch nhầm lẫn giữa a và d, giữa n và u. Vì vậy muốn rèn cho học sinh tính cẩn thận trong khi viết tôi thường nhắc nhở trong mỗi tiết học về nề nếp, tư thế ngồi, cách cầm bút, khoảng cách tầm nhìn, cách để vở cho từng em. Tập cho học sinh có thói quen viết bài. Ngoài ra, trước giờ học tôi còn cho các em nhận xét bài viết cảu bạn viết sạch đẹp để các em xem và tự sửa lỗi, tính cẩu thả của mình.

 **\*Biện pháp 4: Thường xuyên nhắc nhở học sinh rèn chữ đúng và đẹp, giữ vở sạch**

- Trước hết, tôi nhắc các em chú ý từng độ cao của con chữ, cự li của mỗi con chữ, khoảng cách giữa các chữ.

- Mặt khác, tôi còn cho học sinh quan sát bài viết đẹp của học sinh trong lớp, nêu gương học sinh viết chữ đẹp, để hướng các em viết đúng mẫu chữ không nên viết thiếu nét và thưa nét. Tôi luôn khuyến khích học sinh các tổ rèn luyện giữ vở sạch viết chữ đẹp để đạt tổ “ Vở sạch - chữ đẹp” và lớp “ Vở sạch - chữ đẹp”.

**\*Biện pháp 5: Hướng dẫn học sinh viết các từ khó vào bảng con trong tiết chính tả.**

 Trong mỗi tiết học chính tả, tôi thường cho các em phân tích các con chữ trên bảng lớp, rồi viết vào bảng con một số từ khó theo cô giáo đọc. Hoặc từng đôi bạn (một bạn đọc, bạn khác viết và ngược lại) tiếp tục cho các em nhận xét đúng sai và chú ý cách trình bày của bạn để khắc ghi những con chữ, mặt chữ khi viết bài chính tả.

\***Biện pháp 6: Sửa lỗi chính tả thông qua giải nghĩa từ.**

 Trong lớp 5C có một số ít học sinh chưa nắm rõ nghĩa của một số từ, nghe hiểu còn hạn chế. Do đó trước khi viết tôi giúp các em giải nghĩa của những từ ấy bằng cách mô phỏng sơ lược, đặt câu với từ đó, hoặc tìm từ cùng nghĩa, gần nghĩa.

\***Biện pháp 7: Giúp học sinh nắm vững các trường hợp chính tả bất quy tắc và những trường hợp chính tả quy tắc.**

+ Trường hợp chính tả bất quy tắc thì tôi giúp học sinh rèn luyện trí nhớ bằng đọc nhiều, viết nhiều để quen với hình thức chữ viết của các từ đó.

Ví dụ: gh và d

 + gi và d thường đi được với các nguyện âm như: a, ô, ơ, e, ê, i…( da, dô, dơ,de, dê, di…gia, giô, giơ, gie, giê)

+ Trường hợp chính tả quy tắc thì tôi cho học sinh ghi nhớ “s” không đi với các vần bắt đầu oăn, oe, uê, ua đối với trường hợp này chỉ có “ x” có thể kết hợp các vần này.

Đối với học sinh thường mắc nhiều lỗi do phát âm của tiếng địa phương, tôi thường giúp các em phân loại so sánh, để các em có thể viết đúng luật chính tả.

- Khi đứng trước các nguyên âm i, ê, e:

 Âm ( cờ ) viết là k---> kia, kê, kệ…

 Âm ( gờ ) viết là gh--> ghế, ghi, ghì…

 Âm ( ngờ) viết là ngh---> nghĩ, nghe…

- Đối với những tiếng có vần khó, tiếng dễ lẫn lộn giáo viên cần giúp học sinh phân tích cấu tạo tiếng, nhấn mạnh những điểm khác nhau giữa cách viết đúng và viết sai để học sinh thấy được những điểm khác nhau để ghi nhớ

 Sau khi học sinh nắm một số cách có hệ thống, tôi cho các em làm bài tập.

 Trường hợp học sinh hay sai về một số lỗi dấu thanh, giáo viên cần cho học sinh cách xác định dấu thanh trong trường hợp đó là từ láy, giáo viên giúp học sinh nhớ một câu có vần điệu để nắm quy luật.

 *“ Chị huyền mang nặng ngã đau*

 *Hỏi không sắc thuốc lấy đâu mà lành.”*

Từ đó giáo viên giúp học sinh nhớ các dấu thanh thường đi chung với nhau thành một nhóm.

Nhóm 1: Sắc, hỏi, không.

Nhóm 2: Huyền, ngã, nặng.

 Sau khi học sinh nắm chắc chắn hai nhóm trong từ láy, tôi tiến hành cho các em làm bài tập: Điền vần và dấu thanh còn thiếu vào chỗ trống.

 Ví dụ: Dồn d…, nghĩ ng…, mỡ m…

# Học sinh làm bài như sau: dồn dập, nghĩ ngợi, mỡ màng

 s…sảo, …ngơi, m…mang

 Học sinh làm bài như sau: sắc sảo, nghỉ ngơi, mở mang

- Để phân biệt âm đầu s/x: Đa số các từ chỉ tên cây và tên con vật đều bắt đầu bằng s: si, sồi, sứ, sung, sim,…sâu, sói, sò,sóc sứa,…

- Để phân biệt vần dễ lẫn lộn (vần có âm cuối n/ng, t/c):

 **- Mẹo 1**: Hầu hết các từ tượng thanh vần có âm cuối là ng: lẻng kẻng, ăng ẳng, sang sảng, thùng thùng, đùng đoàng, leng keng, reng reng, sằng sặc, eng éc, quang quác, chập cheng, …

- **Mẹo 2**: Trong từ láy thường theo khuôn vần: an - at (man mát, san sát, chan chát, ran rát, …), ang - ac (khang khác, nhang nhác, càng cạc,…), ôn - ôt (sồn sột, dôn dốt, tôn tốt, …), vần ông - ôc (xồng xộc, công cốc, cồng cộc, …), vần un - ut (vùn vụt, ngùn ngụt, vun vút, …), vần ung - uc (sùng sục, khùng khục, trùng trục…)

 Giáo viên phải biết vận dụng những kiến thức về ngữ âm học Tiếng Việt vào việc phân loại lỗi chính tả, phát hiện đặc điểm của từng loại lỗi, nhất là việc xây dựng các quy tắc chính tả, các mẹo chính tả, giúp học sinh ghi nhớ cách viết một cách có hệ thống.

**\*Biện pháp 8: Hướng dẫn học sinh lập sổ tay chính tả.**

Mỗi học sinh tôi yêu cầu đều phải có một sổ tay chính tả, sau khi nhận xét bài sửa, yêu cầu học sinh ghi những tiếng viết sai vào sổ, sổ được ghi làm đôi, bên chữ sai, bên chữ đúng. Sau khi “tìm” ra chữ viết sai để sửa, tôi yêu cầu học sinh về nhà viết lại những từ sai, để học sinh khắc ghi không còn viết sai nữa.

\***Biện pháp 9: Sửa lỗi chính tả theo nhóm.**

 Sau khi thống kê các lỗi của học sinh tôi thường chia những học sinh thường mắc cùng một số lỗi chính tả thành một nhóm và đặt tên nhóm theo lỗi.

 - Nhóm phụ âm đầu.

 - Nhóm âm cuối.

 - Nhóm âm đệm.

 - Nhóm viết hoa.

 - Nhóm dấu thanh.

 - Nhóm vần.

 Mỗi nhóm do một hay hai học sinh năng khiếu trong lớp hoặc những học sinh không mắc lỗi nào để phụ trách. Với sự gợi ý của giáo viên nhóm trưởng hướng dẫn các bạn trong nhóm phát hiện ra các lỗi để mỗi thành viên cùng bàn bạc, thống nhất cách sửa lỗi.

 **\*Biện pháp 10: Giúp học sinh thực hiện tốt các bài luyện tập chính tả trong mỗi tiết chính tả.**

 Trong mỗi tiết chính tả bao giờ cũng có phần luyện tập, tôi hướng dẫn học sinh làm bài lên bảng, và cả lớp làm vào vở, giáo viên cho các em nhận xét đúng sai vào vở của mình, thông qua việc luyện tập nhằm củng cố trao dồi kĩ năng viết đúng chính tả Tiếng Việt nói chung cho học sinh một cách có hệ thống. Qua các bài tập giúp học sinh ghi nhớ về quy tắc chính tả, phân biệt cách viết các phụ âm đầu, vần và thanh dễ lẫn do đặc điểm phát âm địa phương.

Đây cũng là bước rèn luyện kĩ năng, vừa cung cấp hoặc ôn tập kiến thức chính tả theo yêu cầu của bài viết. Việc hướng dẫn học sinh hoàn thành tốt các bài luyện tập cũng là cơ sở vững chắc giúp học sinh ngày càng viết chính tả tốt hơn.

**\*Biện pháp 11:Giáo viên thường xuyên học tập để bồi dưỡng nâng cao khả năng phát âm chuẩn và trình độ chính tả của bản thân.**

 Đối với bản thân giáo viên thì trong tiết chính tả, giáo viên cần chú ý thực hiện đầy đủ, có chất lượng phần hướng dẫn chính tả, luyện giọng để phát âm chuẩn, cần đi sâu vào việc luyện cho học sinh viết chữ khó, từ khó, giải thích nghĩa của từ chỉ khi nào học sinh hiểu được nghĩa và nắm được cách viết của các từ khó trong bài mới bắt đầu cho học sinh viết chính tả. Để đảm bảo học sinh viết đúng chính tả giáo viên đọc mẫu phải thong thả, phát âm rõ ràng, đúng chuẩn, biết ngắt các ngữ đoạn đúng. Giáo viên cũng phải tạo tâm thế cho học sinh trước khi đọc mẫu và chọn vị trí thích hợp để đọc, không vừa đi, vừa đọc. Mặt khác, lúc chấm bài giáo viên rèn cách viết chữ đúng và đẹp để làm gương cho học sinh ngay cả lời nhận xét vào bài làm, lúc ghi bảng hay ghi vào sổ liên lạc cũng phải thật cẩn thận.

 **\*Biện pháp 12: Tìm hiểu và giúp đỡ học sinh có hoàn cảnh khó khăn để động viên các em học tốt.**

 Đối với một số em gia đình đặc biệt khó khăn, tôi thường đến nhà và tìm hiểu qua học sinh trong lớp hoặc gặp trực tiếp phụ huynh học sinh, để động viên nhắc nhở các em đi học chuyên cần. Bên cạnh đó, tôi còn hướng dẫn một số em khá, giỏi hoặc ban cán sự lớp giúp đỡ các em gặp khó khăn trong học tập để nâng dần chất lượng học tập của lớp mình .

**2.2 Phân tích tình trạng của giải pháp đã biết:**

**Ưu điểm:**

Trong tiếng Việt, yêu cầu đặc biệt quan trọng đầu tiên của ngôn ngữ viết là phải viết đúng chính tả. Chính tả thống nhất thì việc giao tiếp bằng ngôn ngữ viết mới được thuận lợi. Vì vậy, việc dạy chính tả phải được coi trọng ngày từ đầu bậc Tiểu học. Phân môn chính tả có vị trí quan trọng trong cơ cấu chương trình môn Tiếng việt. Giai đoạn Tiểu học là giai đoạn then chốt trong quá trình hình thành kĩ năng chính tả cho học sinh. Vì vậy môn chính tả được bố trí thành một phân môn độc lập (thuộc môn Tiếng Việt), có tiết dạy riêng, có nhiệm vụ rèn luyện cho học sinh nắm các quy tắc và thói quen viết đúng các chuẩn chính tả tiếng Việt. Ngay từ đầu bậc Tiểu học, cần phải cho học sinh học phân môn chính tả một cách có khoa học, cẩn thận để các em có một ngôn ngữ viết đúng, chuẩn trong suốt những năm tháng ngồi trên ghế nhà trường cũng như để vận dụng trong cuộc sống.

**Nhược điểm:**

**-** Việc dạycho học sinh viết đúng chính tả phải mất nhiều thời gian và công sức.

 - Học sinh chưa có động cơ, thái độ đúng đắn trong việc học và rèn luyện viết chính tả nên hiện tượng viết thiếu nét, hở nét, thưa nét.

 - Các em chưa nắm thật chắc luật chính tả nên không biết khi nào viết d khi nào viết gi, khi nào viết c, khi nào viết k; chưa hiểu nghĩa của từ, chưa nhớ đầy đủ các quy tắc chỉnh tả; các em còn quên mặt chữ ghi âm, ghi tiếng; nghe hiểu còn hạn chế.

- Các em còn bị ảnh hưởng việc phát âm ở địa phương, một số em đọc còn chậm.

 - Do hoàn cảnh gia đình gặp nhiều khó khăn nên phụ huynh chưa quan tâm, đầu tư thời gian cho việc học của các em ở nhà.

 **2.3 Nội dung đã cải tiến, sáng tạo để khắc phục những nhược điểm hiện tại:**

Hướng dẫn học sinh chuẩn bị bài trước ở nhà.

Giúp học sinh xác định động cơ đúng đắn trong việc học tập và rèn luyện chính tả.

Rèn cho học sinh tính cẩn thận khi viết.

Thường xuyên nhắc nhở học sinh rèn chữ đúng và đẹp, giữ vở sạch

Hướng dẫn học sinh rèn luyện kỹ viết chính tả các từ khó vào bảng con trong tiết chính tả.

 Sửa lỗi chính tả thông qua giải nghĩa từ.

Giúp học sinh nắm vững các trường hợp chính tả bất quy tắc và những trường hợp chính tả quy tắc.

Hướng dẫn học sinh lập sổ tay chính tả.

Sửa lỗi chính tả theo nhóm.

Giúp học sinh thực hiện tốt các bài luyện tập chính tả trong mỗi tiết chính tả.

Giáo viên thường xuyên học tập để bồi dưỡng nâng cao khả năng phát âm chuẩn và trình độ chính tả của bản thân.

Tìm hiểu và giúp đỡ học sinh có hoàn cảnh khó khăn để động viên các em học tốt.

**2.4 Khả năng áp dụng của sáng kiến:**

Các biện pháp trong sáng kiến thiết thực và dễ thực hiện nên có thể áp dụng cho học sinh tất cả các khối lớp ở cấp tiểu học.

* 1. Đánh giá lợi ích thu được hoặc dự kiến có thể thu được do áp dụng sáng kiến theo ý kiến của tác giả và theo ý kiến của tổ chức, cá nhân đã tham gia áp dụng sáng kiến lần đầu, kể cả áp dụng thử :

Sau khi áp dụng các biện pháp trên, tôi nhận thấy lớp các em tiếp thu bài tốt hơn, nắm được các quy tắc chính tả, luật chính tả, có kỹ năng viết đúng chính tả. Học sinh được rèn luyện một số phẩm chất nhân cách quan trọng như tính cẩn thận, óc thẩm mỹ, bồi dưỡng các em lòng yêu quý Tiếng Việt và chữ Việt.

 Đối với những học sinh hay mắc lỗi chính tả cũng có phần tiến bộ hơn. Các em có cố gắng và tích cực hơn, mạnh dạn phát hiện ra lỗi sai khi bạn phát âm hay làm bài viết để tự sửa lỗi một cách tốt nhất. Kết quả điểm phân môn chính tả như sau:

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  | **TS** | **0-2** | **3-4** | **5-6** | **7-8** | **9-10** |
| **SL** | **TL** | **SL** | **TL** | **SL** | **TL** | **SL** | **TL** | **SL** | **TL** |
| **Đầu năm** | 29 | 5 | 17,3% | 5 | 17,3% | 7 | 24,2% | 6 | 20,6% | 6 | 20,6% |
| **Giữa kì I** | 29 | 3 | 10,2% | 4 | 13,8% | 7 | 24,2% | 8 | 27,6% | 7 | 24,2% |
| **Cuối kì I** | 29 |  |  | 1 | 3,4% | 5 | 20,8% | 11 | 37,9% | 11 | 37,9% |

 **3. Những thông tin cần được bảo mật :** Không

**4. Các điều kiện cần thiết để áp dụng sáng kiến:**

**\* Đối với giáo viên:**

- Cần chuẩn bị và lựa chọn các phương pháp, phương tiện dạy học phù hợp.

- Có kế hoạch dạy học rõ ràng.

- Luôn bồi dưỡng học hỏi và rèn luyện khả năng viết chính tả của bản thân.

- Phát âm thật chuẩn để học sinh phát hiện và sửa lỗi.

- Linh hoạt sửa lỗi cho học sinh trong tất cả các môn học.

- Rèn cho học sinh có thói quen tự giác, cẩn thận trong học tập nói chung và môn chính tả nói riêng.

- Giáo viên chủ nhiệm cần phối kết hợp với giáo viên bộ môn để rèn chính tả cho các em ở tất cả các môn học.

**\* Đối với học sinh:**

- Có ý thức tự giác học tập.

- Có thói quen chuẩn bị bài ở nhà thật kĩ.

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ cô giao.

- Hình thành kỹ năng và thói quen viết chính tả.

- Rèn tính cẩn thận trong khi viết.

- Phải có một sổ tay chính tả.

- Phải tích cực chủ động học tập.

- Tự phát hiện lỗi sai và khắc phục sửa lỗi.

**\* Đối với phụ huynh**:

- Thường xuyên gặp giáo viên chủ nhiệm trao đổi việc học của con em để kịp thời nhắc nhở và có biện pháp giáo dục phù hợp.

- Ngoài ra, trang thiết bị dạy học phải đảm bảo yêu cầu: bàn ghế học sinh đúng quy cách, phòng học đủ ánh sáng, không gian lớp học rộng rãi, thoáng mát, các em viết bài với tâm lí thoải mái.

# 5. Danh sách những thành viên đã tham gia áp dụng thử hoặc áp dụng

**sáng kiến lần đầu (nếu có):**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Họ và tên** | **Ngày tháng năm sinh** | **Nơi công tác** (hoặc nơi thường trú) | **Chức****danh** | **Trình độ chuyên môn** | **Nội dung công****việc hỗ trợ** |
| 1 | Nguyễn Thị Bé | 1988 | Trường TH Đại Đồng | GV | Đại học | Vận dụng SKKN |
| 2 | Trần Thị Hương | 1995 | Trường TH Đại Đồng | GV | Đại học | Vận dụng SKKN |

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

#  Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**PHIẾU NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ SÁNG KIẾN**

Tên sáng kiến: .......................................................................................................

Thời gian họp: ......................................................................................................

...............................................................................................................................

Họ và tên người nhận xét: .....................................................................................

Học vị: ...................................... Chuyên ngành: ...................................................

Đơn vị công tác: ....................................................................................................

Địa chỉ: .................................................................................................................

Số điện thoại cơ quan/di động: .............................................................................

Chức trách trong Hội đồng sáng kiến:...................................................................

# NỘI DUNG NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TT** | **Tiêu chí** | **Nhận xét, đánh giá****của thành viên Hội đồng** |
| 1 | **Tính mới và sáng tạo của sáng kiến:**Sáng kiến phải có giải pháp cải tiến giải pháp đã biết trước đó tại cơ sở hoặc những nội dung đã cải tiến, sáng tạo để khắc phục những nhược điểm của giải pháp đã biết hoặc là các giải pháp mang tính mới hoàn toàn. |  |
| 2 | **Khả năng áp dụng của sáng kiến:**Sáng kiến phải có giải pháp đã được áp dụng, kể cả áp dụng thử trong điều kiện kinh tế - kỹ thuật tại cơ sở và mang lại lợi ích thiết thực; ngoài ra có thể nêu rõ giải pháp còn có khả năng áp dụng cho những đối tượng, cơ quan, tổ chức nào. |  |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| 3 | **Lợi ích của sáng kiến:*** So sánh lợi ích kinh tế, xã hội thu được khi áp dụng giải pháp trong đơn so với trường hợp không áp dụng giải pháp đó, hoặc so với những giải pháp tương tự đã biết ở cơ sở (cần nêu rõ giải pháp đem lại hiệu quả kinh tế, lợi ích xã hội cao hơn như thế nào hoặc khắc phục được đến mức độ nào những nhược điểm của giải pháp đã biết trước đó - nếu là giải pháp cải tiến giải pháp đã biết trước đó);
* Số tiền làm lợi do sáng kiến mang lại (nếu

có thể tính được) và nêu cách tính cụ thể. |  |
|  | **Đánh giá chung (Đạt hay không đạt):** |  |

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG SÁNG KIẾN**

*(Họ, tên và chữ ký )*

**2.2 Nội dung đã cải tiến, sáng tạo để khắc phục những nhược điểm hiện tại:**

- Hướng dẫn học sinh chuẩn bị bài trước ở nhà.

- Giúp học sinh xác nhận động cơ hoạt động đúng đắn trong việc học tập và rèn luyện chính tả.

- Rèn cho học sinh tính cẩn thận khi viết.

- Thường xuyên nhắc nhở học sinh rèn chữ đúng và đẹp, giữ vở sạch

- Hướng dẫn học sinh rèn luyện kỹ viết chính tả các từ khó vào bảng con trong tiết chính tả.

- Sửa lỗi chính tả thông qua giải nghĩa từ.

- Giúp học sinh nắm vững các trường hợp chính tả bất quy tắc và những trường hợp chính tả quy tắc.

- Hướng dẫn học sinh lập sổ tay chính tả.

- Sửa lỗi chính tả theo nhóm.

- Giúp học sinh thực hiện tốt các bài luyện tập chính tả trong mỗi tiết chính tả.

- Giáo viên thường xuyên học tập để bồi dưỡng nâng cao khả năng phát âm chuẩn và trình độ chính tả của bản thân.

- Tìm hiểu và giúp đỡ học sinh có hoàn cảnh khó khăn để động viên các em học tốt.